

THCS TRẦN VĂN ĐĂNG

TỔ NGŨ VĂN

NHÓM NGŨ VĂN 8

NỘI DUNG HỌC TẬP TRỰC TUYẾN

TUẦN 6 (11/10 – 16/10/2021)

TUẦN 5 11/10– 16/10	TIẾT 21 + 22	TIẾT 23	TIẾT 24
	Đánh nhau với cối xay gió	Từ ngữ địa phương và biệt ngữ xh	Trợ từ, thán từ

HƯỚNG DẪN HỌC TẬP :

1. Trước mỗi buổi học, các em đọc trước **phần Lý thuyết** của mỗi bài học trong SGK và trong tài liệu này.
2. Sau các buổi học trực tuyến, các em hoàn thành **phần Bài tập** trong tài liệu này, nộp cho GV qua địa chỉ mail hoặc zalo của GV. Bài làm có thể đánh máy hoặc viết tay. **Chú ý ghi rõ họ tên và lớp của các em khi nộp bài.**

PHẦN LÝ THUYẾT

TIẾT 21 + 22:

ĐÁNH NHAU VỚI CỐI XAY GIÓ

Xéc - van - tét

I – MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT

Cảm nhận đúng về các hình tượng và cách xây dựng các nhân vật này trong đoạn trích.

II – TRỌNG TÂM KIẾN THỨC, KỸ NĂNG

1. Kiến thức

- Đặc điểm thể loại truyện với nhân vật, sự kiện, diễn biến truyện qua một đoạn trích trong tác phẩm *Đôn Ki-hô-tê*.

- Ý nghĩa của các cặp nhân vật bất hủ mà Xéc -van - tét đã góp vào văn học nhân loại: *Đôn Ki-hô-tê* và *Xan-chô Pan-xa*.

2. Kỹ năng:

- Nắm bắt diễn biến của các sự kiện trong đoạn trích.

- Chỉ ra được những chi tiết tiêu biểu cho tính cách mỗi nhân vật (*Đôn Ki-hô-tê* và *Xan-chô Pan-xa*) được miêu tả trong đoạn trích.

III – HƯỚNG DẪN HỌC TẬP

1. Nội dung

- Đặc điểm của hai nhân vật *Đôn Ki-hô-tê* và *Xan-chô Pan-xa*.

- Tính cách của hai nhân vật *Đôn Ki-hô-tê* và *Xan-chô Pan-xa*.

2. Nghệ thuật

- Vận dụng phương thức biểu đạt tự sự.

- Nghệ thuật tương phản đối lập.

3. Ý nghĩa văn bản

Sự tương phản về mọi mặt về mọi mặt giữa Đôn Ki-hô-tê và Xan-chô Pan-xa trong tiểu thuyết “Đôn Ki-hô-tê” của Xéc-van-téc tạo nên một cặp nhân vật bất hủ trong văn học thế giới. Đôn Ki-hô-tê thật nực cười nhưng cơ bản có những phẩm chất đáng quý; Xan-chô Pan-xa có những mặt tốt song cũng bộc lộ nhiều điểm đáng chê trách.

TIẾT 22:

TỪ NGỮ ĐỊA PHƯƠNG VÀ BIỆT NGỮ XÃ HỘI

I – MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT

- Hiểu thế nào là từ ngữ địa phương, biệt ngữ xã hội.
- Nắm được hoàn cảnh sử dụng và giá trị của từ ngữ địa phương, biệt ngữ xã hội trong văn bản.

II – TRỌNG TÂM KIẾN THỨC, KỸ NĂNG

1. Kiến thức:

- Khái niệm từ ngữ địa phương, biệt ngữ xã hội.
- Tác dụng của việc sử dụng từ ngữ địa phương và biệt ngữ xã hội trong văn bản.

2. Kỹ năng:

- Nhận biết, hiểu nghĩa một số từ ngữ địa phương và biệt ngữ xã hội.
- Dùng từ ngữ địa phương và biệt ngữ phù hợp với tình huống giao tiếp.

III – HƯỚNG DẪN HỌC TẬP

1. Tìm hiểu chung:

- Khác với từ ngữ toàn dân, từ ngữ địa phương là từ ngữ chỉ sử dụng ở một (hoặc một số) địa phương nhất định.
- Khác với từ ngữ toàn dân, biệt ngữ xã hội chỉ được dùng trong một tầng lớp xã hội nhất định.

- Việc sử dụng từ ngữ địa phương và biệt ngữ xã hội phải phù hợp với tình huống giao tiếp. Trong thơ văn, tác giả có thể sử dụng một số từ ngữ thuộc hai lớp từ này để tô đậm màu sắc địa phương, màu sắc tầng lớp xã hội của ngôn ngữ, tính cách nhân vật.

Muốn tránh lạm dụng từ ngữ địa phương và biệt ngữ xã hội, cần tìm hiểu các từ ngữ toàn dân có nghĩa tương ứng để sử dụng khi cần thiết.

2. Luyện tập

- Nhận diện được từ ngữ địa phương và biệt ngữ xã hội
- Đặt câu có sử dụng từ ngữ địa phương và biệt ngữ xã hội

TIẾT 24:

TRỢ TỪ, THÁN TỪ

I – MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT

- Hiểu thế nào là trợ từ và thán từ, các loại thán từ.
- Nhận biết và hiểu tác dụng của trợ từ, thán từ trong văn bản.
- Biết dùng trợ từ và thán từ trong các trường hợp giao tiếp cụ thể.

II. TRỌNG TÂM KIẾN THỨC, KỸ NĂNG

1. Kiến thức:

- Khái niệm trợ từ, thán từ.
- Đặc điểm và cách sử dụng trợ từ, thán từ.

2. Kỹ năng:

Dùng trợ từ và thán từ phù hợp trong nói và viết.

III – HƯỚNG DẪN HỌC TẬP

1. Tìm hiểu chung:

- Trợ từ là những từ chuyên đi kèm một từ ngữ trong câu để nhấn mạnh hoặc biểu thị thái độ đánh giá sự vật, sự việc được nói đến ở từ ngữ đó câu. *Ví dụ : những, có chính, đích,ngay ...*

- Thán từ là những từ dùng để bộc lộ tình cảm, cảm xúc của người nói hoặc dùng để gọi đáp. Thán từ thường đứng ở đầu câu, có khi nó được tách ra thành một câu đặc biệt.

Thán từ gồm có 2 loại chính :

+ Thán từ bộc lộ tình cảm, cảm xúc : *a, ái, ơ, ôi, ohay, than ôi, trời ơi ...*

+ Thán từ gọi đáp : *này, ơi, vâng, dạ, ừ ...*

2. Luyện tập

-Nhận diện được trợ từ, thán từ.

- Đặt câu có sử dụng trợ từ, thán từ.

PHẦN BÀI TẬP

Trong giai đoạn đất nước hòa bình, phát triển mạnh về khoa học – công nghệ hiện nay, theo em, mỗi con người cần phải có thái độ và hành động gì để thể hiện tình yêu quê hương đất nước ? Viết một đoạn văn ngắn (6 – 8 câu) nêu suy nghĩ của em.